

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ; Phó giáo sư

Đối tượng: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Y**; Chuyên ngành: **Y HỌC**

Ảnh màu 4x6

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN VĂN HƯNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 02/4/1971; Nam ; Nữ ; Dân tộc: Kinh

3. Đảng viên Đảng CSVN:

4. Quê quán: Xã Vân Hà, Huyện Đông Anh, Hà Nội.

5. Chỗ ở hiện nay: số 5, ngách 99/110/85 Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: 0903418538; Điện thoại di động: 0902368758; Địa chỉ E-mail: nguyenvinhhungospe@gmail.com

6. Địa chỉ liên hệ: khoa Thận Tiết niệu, Bệnh viện E, 87-89 Trần Cung, Cầu Giấy, Hà Nội.

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 1994 đến năm 2005: Bác sĩ khoa Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế

Từ năm 2005 đến năm 2007: Bác sĩ khoa Thận - Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế

Từ năm 2007 đến năm 2012: Phó Trưởng khoa Thận - Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế

Từ năm 2012 đến năm 2016: Trưởng khoa Thận - Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế;

Thành viên Ban biên tập Tạp chí Y học Thực hành, Bộ Y tế

Từ năm 2016 đến năm nay: Trưởng khoa Thận – Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế;

Phó Tổng biên tập, Tạp chí Y học Thực hành, Bộ Y tế

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng khoa Thận – Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế;

Phó Tổng biên tập Tạp chí Y học thực hành Bộ Y tế

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa Thận – Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế;

Phó Tổng biên tập Tạp chí Y học thực hành Bộ Y tế

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Thận - Tiết niệu, Bệnh viện E, Bộ Y tế;

Tạp chí Y học Thực hành, Bộ Y tế.

Địa chỉ cơ quan: Bệnh Viện E: 87-89 đường Trần Cung, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Điện thoại cơ quan: 024 375 43650; Fax: 024 375 43651

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

- Học viện Y Dược học cổ truyền Việt nam

- Đại học Y Hà Nội

- Đại học Dược Hà Nội

- Đại học Y tế công cộng

- Đại học quốc gia Hà Nội – Khoa Y Dược

- Trung tâm Bệnh viện Chateauroux – Cộng hòa Pháp

8. Chưa nghỉ hưu

9. Học vị:

- Được cấp bằng đại học ngày 05 tháng 9 năm 1994, ngành: Y học, chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa. Nơi cấp bằng đại học: Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sỹ Y học ngày 04 tháng 9 năm 2002 ngành: Y học, chuyên ngành: Nội khoa. Nơi cấp bằng Thạc sỹ: Trường Đại học Y Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 16 tháng 7 năm 2015(2008-2015), ngành: Y học, chuyên ngành: Nội Thận – Tiết niệu. Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Học Viện Quân Y, Việt Nam

10. Đã được công nhận chức danh PGS: chưa
11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐCDGS cơ sở: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.
12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐCDGS ngành Y
13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:
  - Dịch tễ học các bệnh Thận Tiết niệu
  - Bệnh học nội Thận Tiết niệu và các bệnh liên quan
  - Nghiên cứu, áp dụng triển khai các kỹ thuật mới chuyên ngành Thận Tiết niệu
14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:
  - + Kết quả đào tạo:
    - Đã hướng dẫn 0 NCS bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ.
    - Đang hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh
    - Đã hướng dẫn 05 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ
    - Đã hướng dẫn 01 học viên bảo vệ thành công luận văn Chuyên khoa cấp II
  - + Kết quả nghiên cứu khoa học:
    - Đã hoàn thành 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ;
    - Đã hoàn thành 08 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở;
    - Đã công bố 56 bài báo khoa học trong nước;
    - Đã công bố 05 bài báo khoa học ở ngoài nước;
    - Số sách đã xuất bản: 03
      1. “Bệnh thận nội khoa - Một số phương pháp chẩn đoán và điều trị”, Nhà xuất bản Y học 2008.
      2. “Cầm nang lọc màng bụng”, Nhà xuất bản Y học 2015.
      3. “Một số phương pháp chẩn đoán và điều trị trong thực hành lâm sàng”, Nhà xuất bản Y học 2015.
    - Liệt kê không quá 5 công trình khoa học tiêu biểu nhất:
      1. “Nghiên cứu mối liên quan một số chỉ số hình thái và chức năng thận với tuổi ở người cao tuổi”, *Tạp chí Y dược học quân sự*, Tập 11, Số 2/2016, tr15-19.
      2. “Nghiên cứu mô hình bệnh lý thận – tiết niệu điều trị nội trú tại khoa thận Bệnh viện E trong thời gian năm năm từ 2010 tới 2014”. *Y học Việt nam, tập 435, số tháng 10/2015*
      3. ”Nghiên cứu biến đổi nồng độ prealbumin huyết thanh ở bệnh nhân suy thận mạn tính”, *Y học Việt nam, tập 435, số tháng 10/2015*
      4. ” Một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân đái ra đường chấp tại Bệnh viện E Hà Nội”, *Y học thực hành, số 2(1067), 2018*
      5. “Nghiên cứu nguy cơ mắc bệnh mạch vành trong 10 năm của bệnh nhân bệnh thận mạn tính theo thang điểm Framingham”, *Y học thực hành, số 10(1058), 2017*
  - 15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):
    - Nhiều năm liền đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: Năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018.
    - Bằng khen của Bộ Y tế năm 2008; 2009; 2015.
    - Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai năm 2009: Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 24/2/2010.
    - Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2013: Quyết định số 2140/QĐ-TTg ngày 10/11/2013.
    - Danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú” của Chủ tịch nước năm 2014: Quyết định số 463/QĐ/CTN ngày 21/2/2014.
    - Đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm 2009; 2017
    - Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân: Quyết định số 534/QĐ-BYT ngày 14 tháng 02 năm 2019.
  - 16. Kỷ luật: (hình thức từ cảnh cáo trở lên): Không mắc hình thức kỷ luật nào.

## B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

### 1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

*Có phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc của nhà giáo:*

- Luôn trau dồi phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".
- Được đào tạo đầy đủ kiến thức chuyên ngành với quy trình chính quy, có đủ năng lực chuyên môn, trình độ nghiệp vụ và các bằng cấp liên quan để phục vụ công việc.
- Liên tục cập nhật kiến thức và tự bồi dưỡng, học hỏi đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho bản thân.
- Trung thực, khách quan trong chuyên môn, nghiên cứu khoa học cũng như trong quan hệ với đồng nghiệp và với người học.
- Có lý lịch bản thân rõ ràng. Có đủ sức khỏe để công tác tốt theo yêu cầu của nhà giáo, nhà nghiên cứu và của thầy thuốc.

*Thực hiện tốt nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của luật giáo dục:*

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý yêu cầu.

### 2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 10 năm thâm niên đào tạo, cụ thể như sau:

TT thâm niên	Khoảng thời gian	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy (Giờ chuẩn)	
		Chính	Phụ			ĐH	SDH
1	2009-2010					174 tiết	
2	2010-2011					171 tiết	
3	2011-2012					180 tiết	
4	2012-2013					182 tiết	
5	2013-2014					178 tiết	
6	2014-2015					176 tiết	
3 thâm niên cuối							
7	2015-2016					178 tiết	
8	2016-2017	1		2		176 tiết	
9	2017-2018		1	4		172 tiết	

### 3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh - Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài :

- Học ĐH ; Tại nước:

- Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước :

- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ; Tại nước : Cộng hòa PHÁP

b) Được đào tạo trong nước :

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: PHÁP

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Bệnh viện E Hà nội-Trung tâm bệnh viện Chateauroux, Cộng hòa Pháp

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (chứng chỉ): B2

Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế cấp Chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B2 theo số 959/SDH, ngày 27 tháng 8 năm 2014.

**4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS:**

T T	Họ tên NCS/HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ....đến...	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ
		NCS	HV	Chính	Phụ			
Đã bảo vệ								
1	Trần Quang Hiếu		x	x		2015-2016	Đại học Y Dược Hải Phòng	2017
2	Hoàng Thị Tuyết		x	x		2016-2018	Đại học Y Hà Nội	2018
3	Phạm Hoàng Chung		x		x	2016-2018	Học viện Kỹ thuật quân sự	2018
4	Đình Văn Tích		x	x		2016-2018	Đại học Y Dược Thái Nguyên	2018
5	Nguyễn Thanh Điền	x		x		2015-2017	Đại Học Y tế Công Cộng	2017
6	Trần Thị Thanh Huyền		x	x		2016-2018	Đại Học Y tế Công Cộng	2018
Chưa bảo vệ								
7	Nguyễn Thị Thanh Hương	x			x	2017-2020	Viện NCKH Y Dược lâm sàng 108	2020

**6. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học**

T T	Tên sách	Loại sách	NXB và năm XB	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH	ISBN (nếu có)
Trước khi bảo vệ luận án TS							
1	Bệnh thận nội khoa – Một số phương pháp chẩn đoán và điều trị	CK	NXB Y học 2008	01	Viết một mình		
Sau khi bảo vệ luận án TS							
2	Cẩm nang lọc màng bụng	HD	NXB Y học 2015	14	Biên soạn		ISBN: 978-604-66-1290-2
3	Một số phương pháp chẩn đoán và điều trị trong thực hành lâm sàng	CK	NXB Y học 2015	18	Biên soạn		ISBN: 978-604-66-1647-4

**7. Chủ nhiệm hoặc tham gia chương trình, đề tài NCKH đã nghiệm thu:**

T T	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm m thu	Kết quả
1	Hợp tác nghiên cứu ứng dụng qui trình lọc màng bụng liên tục ngoại trú trong điều trị suy thận mạn giai đoạn cuối		x	Cấp Bộ	2006-2008	6/2009	Khá

<b>T T</b>	<b>Tên CT, ĐT</b>	<b>CN</b>	<b>TG</b>	<b>Mã số và cấp quản lý</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ngày nghệ m thu</b>	<b>Kết quả</b>
2	Nghiên cứu thực trạng hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị tại một số bệnh viện đa khoa tuyến trung ương và địa phương		x	Cấp Bộ	2010-2011	02/04/ 2013	Khá
3	Nghiên cứu hiệu quả của thuốc Piroxicam (Felden) trong điều trị cơn đau quận thận	x		Cấp cơ sở	Từ 02/2010 đến 8/ 2010	22/8/2 010	Xuất sắc
4	Nghiên cứu chỉ số lưu lượng dòng máu thận bằng phương pháp siêu âm Doppler màu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	x		Cấp cơ sở	Từ 6/2011 đến 12/ 2012	22/5/2 012	Xuất sắc
5	Nghiên cứu mối tương quan giữa chỉ số lưu lượng dòng máu thận bằng phương pháp siêu âm Doppler màu và mức lọc cầu thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	x		Cấp cơ sở	Từ 6/2011 đến 12/2012	22/5/2 012	Xuất sắc
6	Nghiên cứu biến đổi chỉ số mức lọc cầu thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	x		Cấp cơ sở	Từ 6/2011 đến 12/ 2012	22/5/2 012	Xuất sắc
7	Nghiên cứu mô hình bệnh lý Thận Tiết niệu điều trị tại khoa Thận Tiết niệu bệnh viện E giai đoạn từ 2010 đến năm 2014	x		Cấp cơ sở	Từ 5/2014 đến 11/2014	11/3/2 015	Xuất sắc
8	Nghiên cứu biến đổi nồng độ prealbumin huyết thanh ở bệnh nhân suy thận mạn tính	x		Cấp cơ sở	Từ 5/2014 đến 11/2014	11/3/2 015	Xuất sắc
9	Nghiên cứu độ an toàn và tính hiệu quả của phương pháp nội soi can thiệp niệu quản ngược dòng trong điều trị sỏi niệu quản	x		Cấp cơ sở	Từ 5/2014 đến 11/2014	11/3/2 015	Xuất sắc
1 0	Nghiên cứu mối liên quan một số chỉ số hình thái và chức năng thận với tuổi ở người trên 60 tuổi tại Bệnh viện E	x		Cấp cơ sở	Từ 5/2014 đến 11/2014	11/3/2 015	Xuất sắc

## **8. Kết quả Nghiên cứu khoa học đã công bố**

### **8.1 Bài báo khoa học**

<b>TT</b>	<b>Tên bài báo</b>	<b>Số tác giả</b>	<b>Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học</b>	<b>Tạp chí quốc tế uy tín</b>	<b>Số trí ch dẫ n</b>	<b>T ậ p/ s ố</b>	<b>Tr an g</b>	<b>Nă m công bố</b>
<b>BÀI BÁO TRƯỚC BẢO VỆ TIẾN SĨ</b>								

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trí ch dẫn	Tậ p/ số	Tr an g	Nă m công bố
1.	Bước đầu áp dụng và đánh giá hiệu quả của lọc màng bụng liên tục ngoại trú sau 3 tháng điều trị ở bệnh nhân suy thận mạn tính giai đoạn cuối	08	Y học lâm sàng Bệnh viện Bạch Mai số 5 (6/2006)				43-48	2006
2.	Vai trò của microalbumin niệu với bệnh lý tim mạch và bệnh lý thận mạn tính	01	Y học lâm sàng Bệnh viện Bạch Mai số 5 (6/2006)				13-15	2006
3.	Nhận xét một số đặc điểm bệnh nhân suy thận điều trị tại Khoa Thận – Tiết niệu Bệnh viện E	05	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007,				218-222	2007
4.	Nhận xét hiệu quả lọc máu nhân tạo điều trị bệnh nhân suy thận mạn tại Bệnh viện E	03	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007				222-225	2007
5.	Nhận xét ban đầu về biến đổi huyết áp ở bệnh nhân lọc máu nhân tạo	04	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007,				225-227	2007
6.	Nhận xét kết quả ban đầu các trường hợp nối thông động tĩnh mạch AVF cho lọc máu nhân tạo tại Bệnh viện E	03	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007,				227-229	2007
7.	Nhân một trường hợp điều trị hội chứng gan thận bằng phương pháp lọc màng bụng	04	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007,				230-233	2007
8.	Điều trị cơn đau quặn thận do tắc niệu quản bằng phương pháp kết hợp nội khoa và can thiệp nội soi niệu quản	05	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007				234-238	2007
9.	Đánh giá kết quả tán sỏi thận – tiết niệu ngoài cơ thể tại Bệnh viện E	06	Y học thực hành, Số 579-580, 10/2007				242-243	2007
10.	Mô hình đơn vị thận nhân tạo kinh tế và hiệu quả	01	Y học thực hành, Số 639-640,				232-235	2008
11.	Hướng dẫn chất lượng thận nhân tạo	01	Y học thực hành, Số 639-640				235-237	2008

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trí ch dẫn	Tậ p/s ố	Tr an g	Nă m công bố
12.	Nghiên cứu bệnh lý xương ở bệnh nhân suy thận lọc máu bằng phương pháp thận nhân tạo chu kỳ	01	Y học thực hành, Số 11(686)				8-11	2009
13.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và xét nghiệm biến chứng viêm phúc mạc nguyên phát ở bệnh nhân hội chứng thận hư	01	Y học thực hành, Số 10(680),				90-92	2009
14.	Nghiên cứu biểu hiện lâm sàng và xét nghiệm viêm thận bể thận ở phụ nữ mang thai	01	Y học thực hành, Số 9(675)				16-19	2009
15.	Nghiên cứu rối loạn chuyển hóa calci-phosphor ở bệnh nhân suy thận mạn tính	01	Y học thực hành, Số 7(667)				47-49	2009
16.	Efficacy of Heamodialysis on Kidney Failure Patient: Experience for one year in E hospital Hanoi Vietnam	01	Journal of Japanese Society for Dialysis Therapy, 54	Journal of Japanese Society for Dialysis Therapy ISSN 1340-3451			55	2009
17.	Efficacite de dialyse peritoneal dans l'insuffisance renal terminal	01	Nephrologie et Therapeutique, Septembre 2009, Vol 5 N5,	Nephrologie et Therapeutique Nxb elsevier mason ISSN 1769-7255			46-46-5	2009
18.	Heart image and function in patients on longterm hemodialysis treated by EPO	01	Nephrologie et Therapeutique, Septembre 2009, Vol 5 N5,	Nephrologie et Therapeutique Nxb elsevier mason ISSN 1769-7255			58-58-4	2009

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trích dẫn	Tập/số	Trang	Năm công bố
19.	The first case: peritoneal dialysis for hepato-renal syndrome in Vietnam	01	Nephrologie et Therapeutique, Septembre 2009, Vol 5 N5,	Nephrologie et Therapeutique Nxb elsevier mason ISSN 1769-7255			73-73-2	2009
20.	Creating Arteriovenous Fistula – Should Nephrologist get involved	02	Journal of Japanese Society for Dialysis Therapy, 43, June 2010	Journal of Japanese Society for Dialysis Therapy ISSN 1340-3451			34-1	2010
21.	Nghiên cứu hiệu quả điều trị tăng huyết áp ở bệnh nhân suy thận lọc máu sử dụng phối hợp thuốc chẹn calci và beta giao cảm	02	Y học Việt Nam Tập 367, tháng 3 số 1 năm 2010				5-7	2010
22.	Nghiên cứu đặc điểm mô bệnh học hội chứng thận hư nguyên phát điều trị tại Bệnh viện E	02	Tạp chí Nội khoa Việt nam, số 2, 6/2010,				224-230	2010
23.	Nghiên cứu hiệu quả của thuốc Piroxicam (Felden) trong điều trị cơn đau quận thận	01	Y học thực hành, Số 10(739), 2010,				110-112	2010
24.	Nghiên cứu một số hình ảnh tổn thương xương trên phim X quang ở bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối	02	Y học thực hành, Số 5(716), 2010				172-174	2010
25.	Nghiên cứu sự thay đổi nước điện giải ở bệnh nhân hội chứng thận hư nguyên phát người lớn	01	Y học thực hành, Số 3(708), 2010				25-27	2010
26.	Nghiên cứu hiệu quả điều trị tăng huyết áp ở bệnh nhân suy thận lọc máu và không lọc máu sử dụng phối hợp thuốc chẹn kênh Calci và Beta giao cảm	01	Y học thực hành, Số 1(696)				75-79	2010



TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trí ch dẫn	Tậ p/số	Tr an g	Nă m công bố
27.	Hiệu quả của lọc màng bụng liên tục ngoại trú điều trị suy thận mạn giai đoạn cuối	07	Tạp chí Y dược lâm sàng 108, Tập 6, Số 3/2011				10-18	2011
28.	Nghiên cứu tương quan lưu lượng dòng máu và mức lọc cầu thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	03	Y học thực hành, số 8(838), 2012				84-86	2012
29.	Đánh giá kết quả tán sỏi niệu quản nội soi bằng laser tại Bệnh viện E	04	Y học thành phố Hồ Chí Minh, Tập 16 số 3, 2012				419-422	2012
30.	Nghiên cứu biến đổi mức lọc cầu thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	03	Tạp chí Y dược lâm sàng 108, Tập 8, Số 4/2013				21-25	2013
31.	Nghiên cứu biến đổi lưu lượng dòng máu động mạch thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	03	Tạp chí Y dược lâm sàng 108, Tập 8, Số 4/2013,				43-45	2013
32.	Nghiên cứu chỉ số trở kháng và chỉ số mạch đập động mạch thận ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát bằng phương pháp siêu âm Doppler	03	Tạp chí Y dược học quân sự, Tập 39, Số 3/2014				68-73	2014
<b>BÀI BÁO SAU BẢO VỆ TIẾN SĨ</b>								
33.	Mô hình bệnh lý thận tiết niệu điều trị tại Khoa Thận – Tiết niệu Bệnh viện E 2010-2014	03	Y học Việt Nam, tập 435, số tháng 10/2015				306-310	2015
34.	Nghiên cứu biến đổi nồng độ prealbumin huyết thanh ở bệnh nhân suy thận mạn tính	03	Y học Việt Nam, tập 435, số tháng 10/2015				311-319	2015

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trí ch dẫn	Tậ p/ số	Tr an g	Nă m công bố
35.	Đánh giá 1050 bệnh nhân sỏi niệu quản được điều trị nội soi can thiệp niệu quản ngược dòng từ tháng 9/2011 đến tháng 8/2015 tại Bệnh viện E	04	Y học Việt Nam, tập 435, số tháng 10/2015				334-339	2015
36.	Nghiên cứu mối liên quan một số chỉ số hình thái và chức năng thận với tuổi ở người cao tuổi	03	Tạp chí Y dược lâm sàng 108, Tập 11, Số 2/2016				15-19	2016
37.	Nghiên cứu thực trạng hoạt động của khoa xét nghiệm vi sinh tại các bệnh viện	05	Y học thực hành, số 4(1003), 2016				79-81	2016
38.	Phân tích thực trạng sử dụng kháng sinh tại trung tâm tim mạch Bệnh viện E	03	Y học thực hành, số 4(1003), 2016				147-149	2016
39.	Liên quan giữa nồng độ ApoB huyết thanh với mức độ tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân bệnh động mạch vành mạn ổn định	04	Y học thực hành, số 9(1022), 2016				4-7	2016
40.	Một số yếu tố ảnh hưởng đến kết quả điều trị ngoại trú bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên	05	Y học thực hành, số 5(1043), 2017				193-197	2017
41.	Nghiên cứu tình trạng lo âu của gia đình người bệnh thận nhân tạo tại Bệnh viện E	01	Y học thực hành, số 1(1032), 2017				54-56	2017
42.	Nghiên cứu tình trạng rối loạn giấc ngủ ở bệnh nhân thận nhân tạo tại Bệnh viện E	01	Y học thực hành, số 1(1032), 2017				56-58	2017
43.	Đánh giá tình trạng trầm cảm ở bệnh nhân suy thận mạn tại Bệnh viện E	01	Y học thực hành, số 2(1033), 2017				59-61	2017
44.	Nghiên cứu tình trạng suy dinh dưỡng ở bệnh nhân thận nhân tạo chu kỳ điều trị tại Bệnh viện E	01	Y học thực hành, số 2(1033), 2017				56-59	2017

<b>TT</b>	<b>Tên bài báo</b>	<b>Số tác giả</b>	<b>Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học</b>	<b>Tạp chí quốc tế uy tín</b>	<b>Số trí ch dẫn</b>	<b>Tậ p/ số</b>	<b>Tr an g</b>	<b>Nă m công bố</b>
45.	Tìm hiểu một số yếu tố ảnh hưởng đến nồng độ albumin máu ở bệnh nhân thận nhân tạo tại Bệnh viện E	01	Y học thực hành, số 9(1056), 2017				56-58	2017
46.	Thực trạng và nhu cầu phục hồi chức năng cho bệnh nhân thận nhân tạo tại Bệnh viện E	01	Y học thực hành, số 9(1056), 2017				5-7	2017
47.	Nghiên cứu nguy cơ mắc bệnh mạch vành trong 10 năm của bệnh nhân bệnh thận mạn tính theo thang điểm Framingham	03	Y học thực hành, số 10(1058), 2017				82-84	2017
48.	Nghiên cứu đánh giá một số yếu tố nguy cơ tim mạch của bệnh nhân thận nhân tạo tại Bệnh viện E	03	Y học thực hành, số 10(1058), 2017				84-86	2017
49.	Đánh giá 278 bệnh nhân sỏi 1/3 trên niệu quản điều trị tán sỏi nội soi ngược dòng laser kết hợp với tán sỏi ngoài cơ thể tại Bệnh viện E từ tháng 2/2014 đến tháng 1/2017	06	Y học thực hành, số 10(1058), 2017				86-88	2017
50.	Một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân đái ra đường chấp tại Bệnh viện E Hà Nội	03	Y học thực hành, số 2(1067), 2018				69-71	2018
51.	Thực trạng nguồn nhân lực Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức giai đoạn 2015 - 2017	03	Y học thực hành, số 7(1073), 2018				84-87	2018
52.	Mô hình bệnh tật của bệnh nhân điều trị nội trú tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức giai đoạn 2015 - 2017	03	Y học thực hành, số 8(1074), 2018,				2-5	2018
53.	Di truyền và yếu tố gia đình trong bệnh sỏi tiết niệu	04	Y học thực hành, số 11(1085), 2018				7-8	2018
54.	Rối loạn chuyển hóa sắt ở bệnh nhân trước lọc máu tại Bệnh viện E năm 2017	03	Y học thực hành, số 11(1085), 2018				42-43	2018
55.	Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân thận nhân tạo tại Bệnh viện E bằng bộ câu hỏi SF-36	02	Y học thực hành, số 1(1088), 2019				53-56	2019
56.	Nghiên cứu chức năng thất trái ở bệnh nhân suy thận giai đoạn cuối do đái tháo đường	02	Y học thực hành, số 1(1088), 2019				8-10	2019
57.	Đặc điểm lâm sàng và vi khuẩn học ở bệnh nhân có nhiễm khuẩn sau đặt catheter lọc máu	02	Y học thực hành, số 3(1091), 2019				17-20	2019

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín	Số trí ch dẫn	Tậ p/ số	Tr an g	Nă m công bố
58.	Một số đặc điểm nhiễm vi rus viêm gan B, C ở bệnh nhân thận nhân tạo tại Bệnh viện E (2010-2015)	02	Y học thực hành, số 3(1091), 2019				40-43	2019
59.	Renal replcement therapies in Hanoi, Vietnam	04	Journal of Japanese Society for Dialysis Therapy ISSN 1340-3451				136	2019
60.	Prevalence of Axiety and some relation factors of anxiety in Hypertention with Chronic Kidney Diasease Patients	03	Journal of Japanese Society for Dialysis Therapy ISSN 1340-3451				133	2019
61.	Nghiên cứu chức năng thận tồn lưu trên bệnh nhân lọc màng bụng CAPD tại Bệnh viện E	02	Y học thực hành, số 4(1095), 2019				23-25	2019
62.	Khảo sát hình thái thận ứ nước trên siêu âm sau can thiệp sỏi niệu quản tại Bệnh viện E	02	Y học thực hành, số 4(1095), 2019				94-96	2019
63.	Nghiên cứu bệnh trào ngược dạ dày thực quản ở bệnh nhân thận nhân tạo chu kỳ	01	Y học thực hành, số 5(1098), 2019				89-91	2019

7.2. Bằng sáng chế: Không

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

8. Chủ trì, tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tại cơ sở đào tạo: Không

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với qui định cần thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế có uy tín: Không

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

**Người đăng ký**

**NGUYỄN VĨNH HÙNG**

#### **D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC**

- Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai:

*Cơ quan công tác xác nhận những thông tin cá nhân của Tiến sĩ Nguyễn Vĩnh Hưng kê khai hoàn toàn trung thực.*

- Về giai đoạn ứng viên thuộc biên chế giảng viên đại học và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

*Phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức lối sống lành mạnh. Có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, tin học, ngoại ngữ và nghiệp vụ sư phạm. nắm vững mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy, vị trí, yêu cầu của môn học và các chuyên đề được phân công giảng dạy. Hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng bài, hướng dẫn học viên học tập, nghiên cứu, thảo luận khoa học. Chủ trì và tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ được phân công. Viết các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học, viết các chuyên đề, báo cáo khoa học tham luận tại các hội nghị, hội thảo khoa học. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, công nghệ và các hoạt động khoa học. Luôn cố gắng học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, phương pháp giảng dạy để tăng cường năng lực công tác đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo.*

*Hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.*

Hà Nội, ngày        tháng        năm 2019

**Thủ trưởng cơ quan**